TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 9/10: Giá gạo giảm nhẹ, giá lúa đi ngang

11:40 09/10/2024

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (9/10) tại thị trường trong nước đi ngang với mặt lúa, giá gạo tại chợ giảm nhẹ. Giá gạo xuất khẩu không có điều chỉnh so với ngày hôm qua.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam ghi nhận không có điều chỉnh so với ngày hôm qua. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), gạo 100% tấm ở mức 440 USD/tấn; gạo tiêu chuẩn 5% ở mức 538 USD/tấn; gạo 25% tấm ở mức 510 USD/tấn.

Thị trường nội địa, giá lúa hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long đi ngang với mặt lúa. Ghi nhận tại các địa phương giao dịch lúa mới chậm, giá gạo ổn định. Tại Kiên Giang, giao dịch lúa khá,thương lái hỏi mua nhiều. Tại Hậu Giang, giao dịch lúa Thu Đông ổn định, thị trường giao dịch trầm lắng, lúa thu hoạch về ít.

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang, giá lúa hôm nay không có điều chỉnh so với ngày hôm qua. Cụ thể: IR 50404 giá ở mức 6.800 - 7.000 đồng/kg; lúa Đài thơm 8 ở mức giá 7.800 - 8.000 đồng/kg, lúa OM 5451 ở mức 7.200 - 7.400 đồng/kg; lúa OM 18 có giá 7.500 - 7.800 đồng/kg; OM 380 dao động 7.200 - 7.300 đồng/kg; lúa Nhật ở mốc 7.800 - 8.000 đồng/kg và lúa Nàng Nhen (khô) ở mức 20.000 đồng/kg.



Giá lúa gạo hôm nay 9/10: Giá gạo giảm nhẹ, giá lúa đi ngang. (Ảnh minh họa)

Thị trường nếp có điều chỉnh tăng nhẹ. Nếp Long An IR 4625 (khô) 9.600 - 9.700 đồng/kg, tăng 100 đồng/kg, ổn định so với ngày hôm qua. Nếp Long An 3 tháng (khô) 9.800 - 10.000 đồng/kg, đi ngang so với ngày hôm qua.

Với mặt hàng gạo, giá gạo ghi nhận giảm nhẹ so với ngày hôm qua. Hiện, giá gạo nguyên liệu IR 504 Hè Thu xuống mức 10.500 - 10.600 đồng/kg giảm 50 - 100 đồng/kg. Trong khi đó, gạo thành phẩm IR 504 ở mức 12.600 - 12.800 đồng/kg giảm 100 đồng/kg

Tại các chợ lẻ, giá gạo ghi nhận mức giá duy trì đi ngang. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Jasmine 18.000 - 20.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa 21.500 đồng/kg; gạo tẻ thường dao động quanh mốc 15.000 - 16.000 đồng/kg; thơm thái hạt dài 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Hương lài 22.000 đồng/kg, giảm 100 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg, giảm 100 đồng/kg; gạo trắng thông dụng 17.500 đồng/kg; gạo Sóc thường 18.500 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 21.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Với mặt hàng phụ phẩm, giá phụ phẩm các loại dao động trong khoảng từ 6.000 - 9.600 đồng/kg. Hiện, giá tấm OM 5451 đang ở mức 9.500 - 9.600 đồng/kg; giá cám khô ở mức 6.000 - 6.100 đồng/kg, tăng 50 đồng/kg.

Nhìn chung, thị trường lúa trong nước đang trầm lắng đi ngang, giá gạo bán lẻ có giảm nhẹ và giá gạo xuất khẩu ổn định.

Theo dự báo mới nhất của Tổ chức Lương thực toàn cầu (FAO), sản lượng gạo năm 2024 tăng so với dự báo hồi tháng 9/2024 chủ yếu do triển vọng sản lượng cải thiện ở Ấn Độ làm lu mờ tình trạng suy thoái ở nhiều quốc gia khác, đặc biệt là ở Myanmar.

Ấn Độ chính thức dỡ bỏ lệnh cấm xuất khẩu với gạo trắng thường, không phải loại basmati. Quyết định này làm tăng đột ngột nguồn cung gạo cho thị trường quốc tế. Việt Nam là một trong những quốc gia được hưởng lợi từ lệnh cấm này trong 1 năm qua và giờ sẽ phải cạnh tranh mạnh mẽ hơn, đặc biệt ở những thị trường lớn như Châu Phi và Đông Nam Á.

Chính phủ Ấn Độ đặt giá sàn xuất khẩu 490 USD/tấn với gạo trắng phi basmati và đưa thuế xuất khẩu gạo trắng về mức 0%, trong bối cảnh lượng hàng tồn kho tại Ấn Độ đang tăng cao và nông dân chuẩn bị thu hoạch vụ mùa mới.

Động thái này được kỳ vọng sẽ giúp tăng nguồn cung trên thị trường toàn cầu và giảm áp lực về giá, sau khi giá lúa gạo tại Châu Á chạm mốc cao kỷ lục hồi đầu năm nay.

PV (t/h)